

Số: 19/2020/NQ-HĐND

Bến Tre, ngày 31 tháng 10 năm 2020

NGHỊ QUYẾT
Về việc đặt tên một số tuyến đường trên địa bàn
huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE
KHÓA IX - KỲ HỌP THỨ 18
(KỲ HỌP ĐỀ GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC PHÁT SINH ĐỘT XUẤT)

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng;

Căn cứ Thông tư số 36/2006/TT-BVHTT ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ Văn hóa - Thông tin hướng dẫn thực hiện một số điều của Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng ban hành kèm theo Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ;

Xét Tờ trình số 5625/TTr-UBND ngày 26 tháng 10 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thông qua dự thảo Nghị quyết về việc đặt tên một số tuyến đường trên địa bàn huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre; Báo cáo thẩm tra của Ban văn hóa - xã hội của Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đặt tên 12 tuyến đường trên địa bàn huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre cụ thể như sau:

Stt	Tên đường	Vị trí tuyến đường	Chiều dài (m)
01	Đồng Khởi	Từ vòng xoay Hòa Nghĩa đến vòng xoay Sơn Định (từ thửa số 596 (tờ 9) xã Hòa Nghĩa đến thửa số 478 (tờ 9) xã Sơn Định).	3.800
02	30 tháng 4	Từ ngã ba Mũi tàu đến cầu Chợ Lách (cũ) (từ thửa số 299 (tờ 31) thị trấn Chợ Lách đến thửa số 55 (tờ 27) thị trấn Chợ Lách).	1.875,6

Stt	Tên đường	Vị trí tuyến đường	Chiều dài (m)
03	Trần Văn Kiệt	Từ ngã ba quán Mai Tâm đến giáp tuyến số 4 (từ thửa số 20 (tờ 40) thị trấn Chợ Lách đến thửa số 40 (tờ 34) thị trấn Chợ Lách).	384,8
04	Nguyễn Thị Định	Từ tiệm vàng Hữu Thành đến Đình Thới Định (từ thửa số 59 (tờ 35) thị trấn Chợ Lách đến thửa số 10 (tờ 32) thị trấn Chợ Lách).	2.400
05	Trương Vĩnh Ký	Từ nhà ông Hùng (Mo) đến giáp Hòa Nghĩa (từ thửa số 24 (tờ 25) thị trấn Chợ Lách đến thửa số 06 (tờ 47) thị trấn Chợ Lách).	3.550
06	Nguyễn Đình Chiểu	Từ Trung tâm Y tế thị trấn Chợ Lách đến Trụ sở ấp Sơn Qui (từ thửa số 43 (tờ 43) thị trấn Chợ Lách đến thửa số 48 (tờ 7) thị trấn Chợ Lách).	2.800
07	Phan Thanh Giản	Từ Ngân hàng Nhà nước (mới) đến ngã ba Sơn Qui (từ thửa số 29 (tờ 29) thị trấn Chợ Lách đến thửa số 16 (tờ 7) thị trấn Chợ Lách).	1.900
08	Trần Văn An	Từ Bệnh viện huyện Chợ Lách đến bi da Cát Phụng (từ thửa số 54 (tờ 24) thị trấn Chợ Lách đến thửa số 330 (tờ 20) thị trấn Chợ Lách).	650
09	Võ Trường Toàn	Từ cầu Đình Bình Sơn đến Vàm Chợ Lách (Sơn Định) (từ thửa số 99 (tờ 36) thị trấn Chợ Lách đến thửa số 175 (tờ 7) xã Sơn Định).	2.500
10	Huỳnh Kim Phụng	Từ bến đò (cũ) đến giáp Sơn Định (từ thửa số 49 (tờ 36) thị trấn Chợ Lách đến thửa số 243 (tờ 36) thị trấn Chợ Lách).	261,9
11	Lê Hồng	Từ nhà Mười Huê đến giáp Hòa Nghĩa (nhà thầy Huân) (từ thửa số 129 (tờ 35) thị trấn Chợ Lách đến thửa số 458 (tờ 31) thị trấn Chợ Lách).	1.700
12	Ngô Văn Cấn	Từ Đài Truyền thanh huyện Chợ Lách đến đường tránh Quốc lộ 57 (từ thửa số 321 (tờ 20) thị trấn Chợ Lách đến thửa số 330 (tờ 20) thị trấn Chợ Lách).	850

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bến Tre, khóa IX, kỳ họp thứ 18 (kỳ họp để giải quyết công việc phát sinh đột xuất) thông qua ngày 31 tháng 10 năm 2020 và có hiệu lực từ ngày 10 tháng 11 năm 2020./.

CHỦ TỊCH

Phan Văn Mãi